

Số: 146 /TTr-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2014

TỜ TRÌNH

Nghị định quy định xét tặng
danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Khoản 2 Điều 64 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng quy định Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch soạn thảo trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

Để triển khai và thực hiện quy định của Nghị định và Chương trình công tác năm 2013 của Chính phủ, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiến hành thành lập Ban soạn thảo Nghị định, mời đại diện các Ban, Bộ, ngành liên quan tham gia. Tiến hành lấy ý kiến góp ý các Ban, Bộ, ngành, địa phương, xin ý kiến rộng rãi các tổ chức và cá nhân trên Trang tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ; gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” với những nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Tính đến thời điểm hiện tại, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (trước đây là Bộ Văn hoá - Thông tin) đã xét phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” cho 410 cá nhân. Công tác xét tặng danh hiệu theo thống kê còn tồn tại nhiều bất cập, cụ thể:

- Về đối tượng được xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” được quy định tại Khoản 1 Điều 64 Luật Thi đua, Khen thưởng bao gồm các đối tượng: diễn viên, đạo diễn, chỉ huy dàn nhạc, chỉ đạo nghệ thuật, biên đạo, quay phim, nhạc sĩ, họa sĩ, phát thanh viên hoạt động trong lĩnh vực văn

hoá nghệ thuật. Những đối tượng này khi được quy định chi tiết cũng đã gặp nhiều khó khăn và gây tranh cãi nhiều trong các nhà quản lý và giới văn nghệ sĩ. Trên thực tế chức danh phát thanh viên không còn tồn tại do thay đổi trong cơ chế hoạt động của Đài truyền hình, các biên tập viên đồng thời là phát thanh viên, chức danh chỉ đạo nghệ thuật cũng không tồn tại hoặc có nhưng không gắn với chuyên môn.

- Về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” được quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng còn mang tính định tính khó xác định thành những tiêu chuẩn định lượng gây khó khăn cho sự lựa chọn của Hội đồng xét tặng.

- Về trình tự, hồ sơ xét tặng chưa được quy định cụ thể gây khó khăn cho cá nhân đề nghị xét tặng và Hội đồng xét tặng các cấp

Từ những bất cập và tồn tại nêu trên đã dẫn đến việc xảy ra các khiếu kiện và dư luận báo chí làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện việc xét, phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

2. Việc quy định chi tiết về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” đã được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định tại Thông tư số 06/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2010, tuy nhiên những quy định này còn mang tính pháp lý chưa cao khi mà đối tượng xét tặng danh hiệu thuộc nhiều ngành, lĩnh vực không chỉ do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quản lý. Các quy định về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” chưa đầy đủ, chưa thống nhất. Do vậy công tác tuyên truyền, giáo dục cũng chưa được coi trọng đúng mức và đặc biệt là thiếu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước và các chế tài xử lý các hành vi vi phạm, vì vậy chưa tạo được niềm tin tuyệt đối trong nhân dân nói chung và giới văn nghệ sĩ nói riêng.

3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng năm 2013, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng quy định Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch soạn thảo trình Chính phủ ban hành. Nghị định quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

Từ những lý do trên đây cho thấy việc ban hành Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú” là hết sức cần thiết. Sự ra đời của Nghị định sẽ tạo cơ sở pháp lý nhằm đưa việc xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” theo những tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục nhất định đảm bảo tính thống nhất trong việc thực hiện các quy định của pháp luật. Đồng

thời khắc phục những hạn chế trong thời gian qua trong công tác xét tặng, phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Quan điểm chỉ đạo

- Thể chế hoá quan điểm, chủ trương của Đảng về chế độ, chính sách cho văn nghệ sĩ.

- Tập trung xây dựng những tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú” được thực hiện đúng quy định, khoa học, có hệ thống, đạt hiệu quả cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

2. Cơ sở pháp lý

a) Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

b) Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

3. Quá trình xây dựng Nghị định

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 7/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 3331/QĐ-BVHTTDL ngày 29/8/2012 về việc thành lập Ban soạn thảo và Quyết định số 3342/QĐ-BVHTTDL ngày 30/8/2012 về việc thành lập Tổ Biên tập Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú” gồm đại diện của Bộ, ban, ngành liên quan.

Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập tiến hành xây dựng Đề cương, dự thảo Nghị định, tổ chức Hội thảo và gửi công văn xin ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, đăng dự thảo 2 trên trang thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và xin ý kiến Bộ, Ban, ngành và các đoàn thể. Sau khi tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu các ý kiến từ các cơ quan, tổ chức, ý kiến của các Bộ, Ban, ngành và đoàn thể hoàn chỉnh dự thảo 3 gửi xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

thời khắc phục những hạn chế trong thời gian qua trong công tác xét tặng, phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Quan điểm chỉ đạo

- Thể chế hoá quan điểm, chủ trương của Đảng về chế độ, chính sách cho văn nghệ sĩ.

- Tập trung xây dựng những tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú” được thực hiện đúng quy định, khoa học, có hệ thống, đạt hiệu quả cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

2. Cơ sở pháp lý

a) Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

b) Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

3. Quá trình xây dựng Nghị định

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 7/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 3331/QĐ-BVHTTDL ngày 29/8/2012 về việc thành lập Ban soạn thảo và Quyết định số 3342/QĐ-BVHTTDL ngày 30/8/2012 về việc thành lập Tổ Biên tập Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú” gồm đại diện của Bộ, ban, ngành liên quan.

Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập tiến hành xây dựng Đề cương, dự thảo Nghị định, tổ chức Hội thảo và gửi công văn xin ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, đăng dự thảo 2 trên trang thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và xin ý kiến Bộ, Ban, ngành và các đoàn thể. Sau khi tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu các ý kiến từ các cơ quan, tổ chức, ý kiến của các Bộ, Ban, ngành và đoàn thể hoàn chỉnh dự thảo 3 gửi xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo 4 trình Thủ tướng Chính phủ.

III. NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về tên gọi của dự thảo Nghị định

Theo quy định Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định lấy tên gọi “Nghị định quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú””.

Tuy nhiên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng một lúc được giao chủ trì soạn thảo 3 Nghị định quy định quy định chi tiết Luật Thi đua, Khen thưởng về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật, trong quá trình tổ chức Hội đồng thẩm định, trình Chính phủ đã có ý kiến đề nghị điều chỉnh tên gọi Nghị định quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” ngắn gọn. Vì vậy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Chính phủ dự thảo Nghị định với tên gọi “*Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”*”.

2. Về nội dung dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 04 chương, với 19 điều, cụ thể như sau:

Chương I: Quy định chung

Gồm 07 điều (từ Điều 1 đến Điều 7), trong đó:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: dự thảo Nghị định chỉ quy định cụ thể về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng: dự thảo quy định 6 nhóm đối tượng với các chức danh cụ thể trong từng lĩnh vực.

Điều 3. Giải thích từ ngữ: dự thảo giải thích một số từ ngữ được quy định trong dự thảo nhằm giúp việc hiểu thống nhất các quy định có sử dụng các từ ngữ đó.

Điều 4. Thời gian xét tặng: dự thảo quy định thời gian xét tặng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng.

Điều 5. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu gồm 3 nguyên tắc bảo đảm sự công bằng, minh bạch trong quá trình xét tặng danh hiệu.

Điều 6. Quyền lợi của cá nhân được phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” theo quy định chung tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày

15 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 7. Kinh phí xét tặng “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” được lấy từ ngân sách nhà nước và quy định cụ thể những nội dung chi đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, đúng quy định.

Chương II: Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”

Gồm 02 điều (từ Điều 8 đến Điều 9), trong đó:

Điều 8, Điều 9 quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, trên cơ sở các quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể một số tiêu chuẩn định tính thành các tiêu chuẩn định lượng, tuy nhiên một số quy định không thể quy định cụ thể thành định lượng như tiêu chuẩn Trung thành với Tổ quốc Việt Nam.

Chương III: Quy trình, thủ tục, hội đồng các cấp và hồ sơ, xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú”

Gồm 9 điều từ Điều 10 đến Điều 17

Điều 10. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” quy định cụ thể số lượng và thành phần hồ sơ của cá nhân cũng như các cấp Hội đồng đảm bảo theo đúng quy định của Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng

Điều 11. Quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” được thực hiện theo 7 bước từ ban hành Kế hoạch đến công bố danh hiệu.

Điều 12. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng các cấp bảo đảm sự thống nhất trong quá trình thực hiện công tác xét tặng danh hiệu, đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai và độc lập giữa các cấp Hội đồng tránh trường hợp khiếu kiện kéo dài từ Hội đồng cấp cơ sở lên đến Hội đồng cấp Nhà nước.

Các Điều 13, 14, 15 và 16. Quy định về thẩm quyền thành lập, số lượng, thành phần và chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng các cấp.

Điều 17. Quy định Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan tổ chức Lễ công bố Quyết định tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” của Chủ tịch nước.

Chương IV: Điều khoản thi hành

Gồm 02 điều từ Điều 18 đến Điều 19 quy định hiệu lực và cơ quan tổ chức thực hiện Nghị định

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ xem xét và quyết định về dự thảo Nghị định quy định xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”./m

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, VTĐKT, N (10b)

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Lê Khánh Hải